

Số: **200/2021/QĐST-VHNGĐ**

Long Biên, ngày 14 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 208/2021/TLST-HNGĐ ngày 06/4/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Anh NQH, sinh năm 1984

HKTT: B, Tập thể N, tổ 17 phường Đ, quận H, TP. Hà Nội.

2. Chị PTT, sinh năm 1986

HKTT: B, Tập thể N, tổ 17 phường Đ, quận L, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/4/2021, anh NQH và chị PTT đã thống nhất thỏa thuận:

Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, hạnh phúc hôn nhân không đạt được. Anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là NTV, sinh ngày 06/10/2005. Khi ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận chị T sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu V. Anh H cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Về lệ phí giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Anh chị thống nhất thỏa thuận anh H chịu cả lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 02/04/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh NQH và chị PTT thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là NTV sinh ngày 06/10/2005. Sau khi ly hôn, chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh H đóng cấp dưỡng nuôi con cho chị T 5.000.000 đ (*năm triệu đồng*)/tháng kể từ tháng 4/2021 cho đến khi cháu V trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được cản trở việc thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh H tự nguyện chịu cả **300.000đ** (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Anh H đã nộp **300.000đ** (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0064528 ngày 06/4/2021. Nay chuyển thành lệ phí. Xác định anh, chị đã nộp đủ lệ phí ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Long Biên;
- UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (Nơi ĐKKH: 19/11/2004);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà